

BÁO CÁO

Công tác thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn tại trường Tiểu học Nam Thanh thuộc UBND phường Mường Thanh giai đoạn 2023-2025

Thực hiện Quyết định số 53/QĐ-TTr ngày 27/3/2026 của Thanh tra tỉnh Điện Biên về việc thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn đối với các trường thuộc UBND phường Mường Thanh, giai đoạn 2023-2025; Công văn số 02/ĐTTr ngày 30/03/2026 của Đoàn thanh tra về việc yêu cầu báo cáo và cung cấp tài liệu phục vụ công tác thanh tra.

Trường Tiểu học Nam Thanh báo cáo công tác thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn giai đoạn 2023 - 2025 cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Khái quát về tổ chức bộ máy, biên chế, quy mô số lớp, số học sinh của nhà trường

Tên đơn vị: Trường Tiểu học Nam Thanh

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên

Số điện thoại: 0983496183 (Hiệu trưởng)

Trường Tiểu học Nam Thanh là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, chịu sự quản lý trực tiếp của UBND phường Mường Thanh. Nhà trường có chức năng tổ chức các hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, nhằm giáo dục học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, góp phần hình thành nhân cách và chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc tham gia lao động xã hội.

Nhà trường có nhiệm vụ tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục; quản lý, giáo dục học sinh; xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, tài chính, trang thiết bị được giao; thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục; phối hợp với gia đình và các tổ chức xã hội trong hoạt động giáo dục; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên.

Về quyền hạn, nhà trường được quyền chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế; quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; quản lý học sinh; huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp để phát triển nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Cơ cấu đội ngũ:

Năm học	Tổng số CBGV-NV	CB quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Ghi chú
2022-2023	42	3	33	6	
2023-2024	42	3	33	6	
2024-2025	41	3	32	6	
2025-2026	42	3	33	6	

Ban Giám hiệu nhà trường gồm 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng, chịu trách nhiệm quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của nhà trường. Có 05 tổ chuyên môn (Trong đó tổ chuyên môn khối 1; tổ chuyên môn khối 2; tổ chuyên môn khối 3; tổ chuyên môn khối 4; tổ chuyên môn khối 5) và 01 tổ văn phòng được tổ chức theo quy định của ngành giáo dục, đảm bảo thực hiện hiệu quả hoạt động chuyên môn và sinh hoạt tổ.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu về số lượng và trình độ chuyên môn theo quy định. 100% CB, GV đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, có tinh thần trách nhiệm cao, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý.

- Quy mô trường lớp

Năm học	T.số lớp	T.số học sinh	Tỷ lệ huy động	Tỷ lệ duy trì
2022-2023	21	743	100%	100%
2023-2024	21	722	100%	100%
2024-2025	21	715	100%	100%
2025-2026	21	708	100%	100%

Số lượng học sinh của nhà trường trong giai đoạn 2023–2025 cơ bản ổn định qua các năm học. Nhà trường tổ chức các lớp học theo quy định Điều lệ trường tiểu học, triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 của BGD&ĐT, đảm bảo điều kiện dạy và học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Khái quát kết quả hoạt động và những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhà trường có nhiều thuận lợi như được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp quản lý, đội ngũ cán bộ, giáo viên có tinh thần trách nhiệm, cơ sở vật chất được đầu tư đồng bộ, hiện đại.

Giai đoạn 2023–2025, Trường Tiểu học Nam Thanh đã triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của ngành giáo dục. Nhà trường đã xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo năm học phù hợp với điều kiện thực tế, đạt được nhiều kết quả

tích cực. Đã hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương.

Nhà trường có bề dày thành tích: được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì, cùng với đó là nhiều danh hiệu thi đua cao quý như: Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của UBND tỉnh; UBND tỉnh tặng bằng khen, Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen, UBND thành phố Điện Biên Phủ tặng giấy khen. Chất lượng giáo dục toàn diện của học sinh từng bước được nâng cao; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; Tỷ lệ học sinh chuyển lớp đạt 100%; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu được quan tâm thực hiện thường xuyên trong năm học. Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh được tổ chức đa dạng, góp phần phát triển toàn diện cho học sinh.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên tiếp tục được quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tích cực tham gia các phong trào thi đua của ngành. Công tác quản lý tài chính, tài sản công, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được thực hiện theo đúng quy định.

Nhà trường chú trọng công tác xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số khó khăn nhất định: Về cơ sở vật chất còn thiếu một số phòng học bộ môn, phòng chức năng theo quy định. Diện tích sân chơi chật hẹp, không có bãi tập riêng cũng phần nào ảnh hưởng tới các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tình hình thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của người đứng đầu

- Việc phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật, văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến lĩnh vực giáo dục tại đơn vị

Trong giai đoạn 2023 đến 2025, Ban Giám hiệu nhà trường, đứng đầu là Hiệu trưởng, đã nghiêm túc triển khai thực hiện việc phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của ngành giáo dục, của các cấp quản lý đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

Các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Văn hóa – Xã hội được nhà trường tổ chức triển khai kịp thời thông qua các buổi họp hội đồng sư phạm, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chi bộ và các cuộc họp chuyên đề. Nội dung quán triệt tập trung vào các văn bản liên quan đến quản lý giáo dục, đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, nâng cao chất lượng dạy học, công tác kiểm tra nội bộ, công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, cũng như các quy định về đạo đức nhà giáo và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong thực thi nhiệm vụ.

Việc phổ biến, quán triệt được thực hiện đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành giáo dục.

- Việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường

Hiệu trưởng nhà trường đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường tiểu học và các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

Trong công tác quản lý, điều hành, Hiệu trưởng luôn chủ động xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch công tác tháng, tuần; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận, cá nhân trong đơn vị; tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ giáo dục đảm bảo đúng tiến độ và yêu cầu đề ra.

Bên cạnh đó, Hiệu trưởng thực hiện tốt công tác quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; chỉ đạo thực hiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn, nâng cao chất lượng giáo dục; quan tâm công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên; tổ chức kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trong quản lý tài chính, tài sản, Hiệu trưởng thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công; đảm bảo công khai, minh bạch, đúng mục đích, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực của nhà trường.

+ Xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó theo quy định

Trong giai đoạn 2023–2025, người đứng đầu nhà trường đã thực hiện việc xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà trường theo đúng quy định. Nhà trường đã tổ chức bộ máy ổn định, phù hợp với quy mô và điều kiện thực tế, bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục.

Công tác bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn được thực hiện đúng quy trình, căn cứ vào năng lực, phẩm chất và yêu cầu nhiệm vụ; bảo đảm công khai, minh bạch và đúng quy định. Đội ngũ tổ trưởng, tổ phó đã phát huy vai trò trong việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn, nâng cao chất lượng dạy học và các hoạt động giáo dục trong nhà trường¹.

¹) - **Quyết định thành lập tổ chuyên môn, tổ văn phòng** : Số 265/QĐ – THNT ngày 26/8/2022 thành lập các tổ CM và tổ VP năm học 2022-2023; Số 50/QĐ – THNT ngày 20/8/2023 thành lập các tổ CM và tổ VP năm học 2023-2024; Số 61/QĐ – THNT ngày 19/08/2024 thành lập các tổ CM và tổ VP năm học 2024-2025; Số 41/QĐ – THNT ngày 19/08/2025 thành lập các tổ CM và tổ VP năm học 2025-2026.
- **Quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó**: Số 266/QĐ – THNT, ngày 26/08/2022 bổ nhiệm TT – TP năm học 2022-2023; Số 97/QĐ – THNT, ngày 28/08/2023 bổ nhiệm TT – TP năm học 2023-2024; Số 62/QĐ – THNT, ngày 19/08/2024 bổ nhiệm TT – TP năm học 2024-2025; Số 42/QĐ-THNT, ngày 20/8/2025 bổ nhiệm, bổ nhiệm lại tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn, tổ văn phòng, Năm học 2025-2026.

+ *Việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các kế hoạch của nhà trường theo quy định (nêu cụ thể số, ký hiệu, ngày tháng văn bản)*

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường đã thực hiện việc xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai các kế hoạch năm học và các kế hoạch chuyên môn trường, Tổ chuyên môn theo đúng quy định của ngành và hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên.

Các kế hoạch được xây dựng bảo đảm đầy đủ nội dung, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và nhiệm vụ năm học; được ban hành kịp thời, đúng thể thức văn bản, có số, ký hiệu và ngày tháng cụ thể. Sau khi ban hành, các kế hoạch được triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; tổ chức thực hiện nghiêm túc, có kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh kịp thời².

+ *Việc phân công nhiệm vụ và thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức, người lao động (Nêu rõ số lượng viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng)*

Trong giai đoạn 2023–2025, Nhà trường thực hiện việc quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng quy định của ngành giáo dục và phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ năm học, trình độ chuyên môn, năng lực công tác và vị trí việc làm của từng cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và ban hành quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo đúng chuyên môn đào tạo, phát huy năng lực, sở trường của từng người.

Việc phân công nhiệm vụ được thực hiện công khai, dân chủ trong hội đồng giáo dục, đảm bảo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của nhà trường. Đội ngũ giáo viên được bố trí giảng dạy đúng chuyên môn, đồng thời tham gia các hoạt động giáo dục khác theo kế hoạch của nhà trường. Đối với nhân viên, việc phân công nhiệm vụ được thực hiện rõ ràng, cụ thể, đảm bảo phục vụ tốt các hoạt động quản lý và dạy học³.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ được quan tâm thực hiện thường xuyên. Nhà trường đã cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng

²) - **Kế hoạch GD nhà trường:** Số 230/KH – THNT, ngày 10/9/2023, KH GD nhà trường năm học 2023-2024; Số 59/KH- THNT, ngày 05/09/2024, KH GD nhà trường năm học 2024-2025; Số 15/KH-THNT, ngày 01/9/2025, KH GD nhà trường năm học 2025-2026.

- **Kế hoạch kiểm tra nội bộ:** Số 30/KH – THNT, ngày 06/9/2022 kiểm tra nội bộ trường học năm 2022 – 2023; Số 223/KH – THNT, ngày 9/9/2023 kiểm tra nội bộ trường học năm 2023 – 2024; Số 64/KH – THNT, ngày 06/9/2024 kiểm tra nội bộ trường học năm 2024 – 2025; Số 25/KH – THNT, ngày 04/9/2025 kiểm tra nội bộ trường học năm 2025 – 2026.

³) **Quyết định phân công nhiệm vụ năm học:** Số 267/QĐ – THNT, ngày 26/08/2022 phân công nhiệm vụ năm 2022 – 2023; Số 98/KH-THNT, ngày 28/8/2023 phân công nhiệm vụ năm học 2023-2024; Số 63/QĐ – THNT, ngày 19/08/2024 phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên năm học 2024-2025; Số 43/QĐ – THNT, ngày 29/8/2025 phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên năm học 2025-2026.

nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị và kỹ năng quản lý theo kế hoạch của ngành.

Trong giai đoạn báo cáo, tổng số viên chức, người lao động được cử đi đào tạo, bồi dưỡng:

STT	Nội dung bồi dưỡng	2022–2023	2023–2024	2024–2025	2025–2026	Tổng
1	Đào tạo trình độ Đại học	0	1	0	0	1
2	Bồi dưỡng kết nạp Đảng viên	0	0	1	1	2
3	Tập huấn Phòng cháy, chữa cháy	3	3	4	4	14
4	Bồi dưỡng chuyển đổi số trong dạy học	0	0	0	23	23
5	Tập huấn công tác kiểm tra, đánh giá môn học, bồi dưỡng CM, chính trị	33	33	32	33	131
6	Tập huấn đánh giá năng lực học sinh theo chương trình SEA-PLM	0	0	0	2	2

+ Thực hiện xã hội hóa giáo dục

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường đã triển khai thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục; vận động, tiếp nhận và sử dụng các khoản tài trợ theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên.

Việc vận động tài trợ được thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, không ép buộc, không gán với điều kiện đối với người học và không làm phát sinh các khoản thu trái quy định. Các khoản tài trợ được tiếp nhận đúng quy trình, có kế hoạch, dự toán và được sử dụng đúng mục đích nhằm hỗ trợ các hoạt động giáo dục, cải thiện cảnh quan trường lớp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Công tác quản lý, sử dụng nguồn tài trợ được thực hiện theo đúng quy định về tài chính; việc công khai các khoản vận động, tiếp nhận và sử dụng tài trợ được thực hiện đầy đủ đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và các đối tượng liên quan theo quy định. Trong giai đoạn báo cáo, không phát sinh khiếu nại, phản ánh liên quan đến nội dung này.

- Việc xây dựng, ban hành các nội quy, quy chế phục vụ công tác quản lý, điều hành của nhà trường (số liệu từ năm học 2022–2023 đến năm học 2025–2026)

Các nội quy, quy chế được ban hành bảo đảm đầy đủ nội dung, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; có số, ký hiệu và ngày tháng cụ thể. Nội dung các

quy chế tập trung vào các lĩnh vực như: quy chế làm việc, quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, quy chế chuyên môn và các quy định nội bộ khác.

Sau khi ban hành, các nội quy, quy chế được phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và tổ chức thực hiện nghiêm túc; đồng thời được rà soát, điều chỉnh, bổ sung kịp thời khi có thay đổi về quy định hoặc yêu cầu thực tiễn⁴.

2. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản

2.1. Việc chấp hành pháp luật về kế toán, lập dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước

- Biên chế, trình độ chuyên môn của kế toán, bộ phận chuyên môn tài chính tham mưu giúp việc đơn vị thực hiện nhiệm vụ thu, chi tài chính.

Đơn vị có 01 nhân viên kế toán trình độ đại học phụ trách công tác tài chính, kế toán của nhà trường, được bố trí, sắp xếp lại phù hợp với quy mô và yêu cầu quản lý của đơn vị, bảo đảm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ về tài chính, kế toán theo quy định.

Nhân viên kế toán cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; thực hiện việc tham mưu, quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định, góp phần bảo đảm công tác tài chính của nhà trường được thực hiện công khai, minh bạch, hiệu quả.

- Việc tổ chức thực hiện chế độ kế toán

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường đã tổ chức thực hiện chế độ kế toán theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Công tác kế toán được thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định; việc ghi chép, hạch toán, phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bảo đảm trung thực, chính xác, đúng chế độ kế toán. Hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán được lập, lưu trữ khoa học, phục vụ công tác kiểm tra, đối chiếu khi cần thiết.

Việc lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách được thực hiện đúng thời gian, đúng biểu mẫu quy định; số liệu bảo đảm khớp đúng giữa sổ sách và báo cáo.

⁴) - **Quy chế làm việc:** Số 276/QC – THNT, ngày 01/09/2022, Quy chế làm việc của trường THPT năm học 2022 – 2023; Số 242/QC – THNT, ngày 25/09/2023, Quy chế làm việc của trường THPT năm học 2023 – 2024; Số 76/QĐ – THNT, ngày 13/9/2024 ban hành quy chế làm việc của trường THPT năm học 2024 – 2025; Số 08/QĐ– THNT, ngày 19/9/2025; Quyết định ban hành Quy chế làm việc của trường THPT năm học 2025 – 2026.

- **Quy chế dân chủ:** Số 274/QĐ – THNT, ngày 01/9/2022 ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường năm học 2022 – 2023; Số 241/QĐ – THNT, ngày 22/9/2023 ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường năm học 2023 – 2024; Số 77/QĐ – THNT, ngày 13/9/2024 ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường năm học 2024 – 2025; Số 52/QĐ-THNT, ngày 01/9/2025 ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường, năm học 2025-2026.

- **Quy chế chi tiêu nội bộ:** Số 02/QĐ-THNT, ngày 4/1/2023, QĐ về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023; Số 03/QĐ-THNT, ngày 4/1/2024, QĐ về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024; Số 01/QĐ-THNT, ngày 4/1/2025, QĐ về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025.

- Việc lập dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường đã thực hiện việc lập dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Việc lập dự toán ngân sách được thực hiện căn cứ vào nhiệm vụ được giao, định mức phân bổ ngân sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu hiện hành và tình hình thực tế của đơn vị; bảo đảm đầy đủ, đúng nội dung, đúng thời gian quy định.

Công tác chấp hành dự toán được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chi tiêu đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm, hiệu quả.

Việc lập báo cáo quyết toán ngân sách được thực hiện đầy đủ, đúng biểu mẫu, thời gian quy định; số liệu quyết toán bảo đảm chính xác, trung thực, phản ánh đúng tình hình thu, chi của đơn vị; được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

2.2. Quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác; tổng hợp tình hình thu, chi ngân sách của đơn vị trong các năm thuộc thời kỳ thanh tra

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường đã thực hiện việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác theo đúng quy định của pháp luật.

Nguồn kinh phí của đơn vị chủ yếu từ ngân sách nhà nước cấp; ngoài ra, các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) được thực hiện theo đúng quy định và hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên.

Việc sử dụng kinh phí được thực hiện đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phục vụ các nhiệm vụ chi thường xuyên như chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương, chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý hành chính và các nhiệm vụ chi khác theo quy định.

Công tác quản lý thu, chi được thực hiện chặt chẽ; có đầy đủ chứng từ, sổ sách kế toán; việc hạch toán, theo dõi, tổng hợp số liệu bảo đảm chính xác, trung thực. Các khoản thu, chi được công khai, minh bạch theo quy định.

- Tình hình thực hiện các khoản chi thường xuyên: chi trả lương, thưởng, phụ cấp, bảo hiểm, chi hành chính, thanh toán các chế độ nghỉ phép, thai sản, công tác phí, chi đào tạo bồi dưỡng...

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường đã thực hiện các khoản chi thường xuyên theo đúng quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Các khoản chi trả lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp...) được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Các khoản chi hành chính, chi hoạt động chuyên môn, công tác phí, chế độ nghỉ phép, thai sản và các khoản chi khác được thực hiện đúng quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với dự toán được giao.

Công tác chi trả các chế độ được thực hiện thông qua tài khoản, không sử dụng tiền mặt, bảo đảm công khai, minh bạch và thuận tiện trong quản lý.

Chi đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ được thực hiện theo kế hoạch của nhà trường và của ngành, góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các khoản chi thường xuyên khác ngoài lương: chi phục vụ hội thi, chuyên đề, tuyên truyền, hoạt động khác...

Các khoản chi phục vụ hội thi, sinh hoạt chuyên đề, hoạt động tuyên truyền, các phong trào thi đua và các hoạt động giáo dục khác được thực hiện trên cơ sở kế hoạch được phê duyệt, bảo đảm đúng nội dung, mục đích và phù hợp với dự toán ngân sách được giao.

Việc chi tiêu được thực hiện tiết kiệm, hiệu quả; có đầy đủ chứng từ, hóa đơn hợp lệ; bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định.

- Các khoản chi không thường xuyên: mua sắm tài sản, sửa chữa cơ sở vật chất...

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường thực hiện các khoản chi không thường xuyên theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với giáo viên và học sinh

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định của Nhà nước và của ngành giáo dục.

Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên: Nhà trường thực hiện đầy đủ các chế độ về tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn (nếu đủ điều kiện), chế độ nghỉ phép, thai sản, ốm đau và các chế độ khác theo quy định.

Đối với học sinh: Các chế độ, chính sách hỗ trợ theo quy định hiện hành được triển khai kịp thời, đúng đối tượng, đúng mức hưởng và đúng quy trình. Học sinh thuộc diện được hưởng chính sách (như miễn, giảm các khoản đóng góp theo quy định; hỗ trợ chi phí học tập; chế độ đối với học sinh vùng khó khăn, đối tượng chính sách...) đều được rà soát, lập danh sách và chi trả đầy đủ, công khai, minh bạch.

Nhà trường thực hiện việc tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh hoàn thiện hồ sơ để đảm bảo quyền lợi cho học sinh; đồng thời công khai các chế độ chính sách theo quy định. Không có phản ánh, khiếu nại liên quan đến việc thực hiện chế độ, chính sách trong giai đoạn báo cáo.

- Việc quản lý thu, chi nguồn kinh phí khác: Thu học phí của học sinh; kinh phí thu dạy thêm, học thêm trong nhà trường; kinh phí vận động và tiếp

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường không tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định hiện hành.

Do đó, đơn vị không phát sinh khoản thu từ hoạt động dạy thêm, học thêm trong giai đoạn báo cáo.

+ Kinh phí vận động và tiếp nhận tài trợ

Trong giai đoạn 2023–2025, nhà trường đã thực hiện việc vận động, tiếp nhận và sử dụng các khoản tài trợ theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên.

Việc vận động tài trợ được thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, không ép buộc và không gán với điều kiện đối với người học. Các khoản tài trợ được tiếp nhận đúng quy trình, sử dụng đúng mục đích nhằm hỗ trợ các hoạt động giáo dục, cải thiện cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường.

Công tác quản lý và sử dụng nguồn tài trợ được thực hiện theo đúng quy định về tài chính; việc công khai các khoản tài trợ được thực hiện với cán bộ, giáo viên, nhân viên và các đối tượng liên quan theo quy định.

2.3. Quản lý tài sản công

- Việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị theo quy định của pháp luật

Hàng năm nhà trường xây dựng các quy chế quản lý, sử dụng tài sản công bảo đảm đầy đủ nội dung, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; quy định rõ trách nhiệm của các bộ phận, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng, bảo quản tài sản⁵.

Quy chế quản lý tài sản công được công khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc; tài sản công được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng quy định; góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, tránh lãng phí.

- Việc lập, quản lý hồ sơ, sổ sách theo dõi tài sản công; việc quản lý, sử dụng tài sản cố định; việc ghi chép, hạch toán, theo dõi biến động tài sản theo quy định

Trong giai đoạn 2023–2025, nhà trường đã thực hiện việc lập, quản lý hồ sơ, sổ sách theo dõi tài sản công theo đúng quy định của pháp luật.

⁵) - **Quy chế quản lý sử dụng tài sản công:** Số 03/QĐ – THNT, ngày 04/01/2023, QĐ ban hành QCSD tài sản công năm 2023; Số 02/QĐ – THNT, ngày 04/01/2024, QĐ ban hành QCSD tài sản công năm 2024; Số 02/QĐ – THNT, ngày 04/01/2025, QĐ ban hành QCSD tài sản công năm 2025; Số 02/QĐ – THNT, ngày 01/01/2026, QĐ ban hành QCSD tài sản công năm 2026.

- **Báo cáo công tác quản lý, sử dụng tài sản công:** Số 15/BC-THNT, ngày 15/02/2024 Báo cáo công tác quản lý tài sản công tại Trường Tiểu học Nam Thanh năm 2023; Số 07/BC-THNT, ngày 05/02/2025 Báo cáo công tác quản lý tài sản công tại Trường Tiểu học Nam Thanh năm 2024; Số 64/BC-THNT, ngày 09/03/2026 Báo cáo công tác quản lý tài sản công tại Trường Tiểu học Nam Thanh năm 2024.

Hệ thống hồ sơ, sổ sách theo dõi tài sản được lập đầy đủ, phản ánh rõ hiện trạng, số lượng, giá trị và tình hình sử dụng tài sản; được cập nhật thường xuyên, phục vụ công tác quản lý và kiểm tra khi cần thiết.

Việc quản lý, sử dụng tài sản cố định được thực hiện đúng mục đích, đúng quy định; có phân công trách nhiệm cụ thể cho các bộ phận, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng và bảo quản tài sản.

Công tác ghi chép, hạch toán tài sản được thực hiện đầy đủ, chính xác; các biến động về tài sản như tăng, giảm, thanh lý được theo dõi, cập nhật kịp thời theo quy định.

- Việc thực hiện công tác kiểm kê tài sản định kỳ; việc xử lý đối với tài sản hư hỏng, xuống cấp, mất mát; việc thanh lý, điều chuyển tài sản (nếu có) theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường đã thực hiện công tác kiểm kê tài sản định kỳ theo đúng quy định của pháp luật.

Công tác kiểm kê được thực hiện hằng năm; kết quả kiểm kê phản ánh đầy đủ, chính xác hiện trạng, số lượng, giá trị tài sản; kịp thời phát hiện những tài sản hư hỏng, xuống cấp để có biện pháp xử lý phù hợp.

Đối với các tài sản hư hỏng, xuống cấp, nhà trường thực hiện việc sửa chữa, bảo trì, đề xuất xử lý theo quy định; đối với tài sản không còn nhu cầu sử dụng hoặc không còn giá trị sử dụng, việc thanh lý, điều chuyển được thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định hiện hành.

Trong giai đoạn báo cáo, không phát sinh trường hợp mất mát tài sản; các trường hợp xử lý tài sản đều được thực hiện đúng quy định.

Nhà trường tiếp tục thực hiện công tác kiểm kê, quản lý và xử lý tài sản một cách thống nhất, bảo đảm phù hợp với quy mô và điều kiện thực tế của đơn vị. Việc thực hiện công tác kiểm kê tài sản được thực hiện định kỳ chậm nhất 31/12 hàng năm, có biên bản kiểm tra, có báo cáo kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản gửi các cấp quản lý theo quy định. Đối với tài sản hư hỏng, xuống cấp được lập biên bản kiểm tra hiện trạng, làm thủ tục thanh lý theo quy định. Năm 2024 nhà trường đã thực hiện 02 đợt thanh lý, năm 2025 thực hiện 01 đợt thanh lý.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Việc xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng hằng năm (nêu cụ thể số, ký hiệu, ngày tháng văn bản)

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường đã xây dựng và ban hành kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hằng năm theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Các kế hoạch được xây dựng đầy đủ nội dung, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường; được ban hành đúng thể thức văn bản, có số, ký hiệu và ngày tháng cụ thể. Sau khi ban hành, các kế hoạch được triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; tổ chức thực hiện nghiêm túc, gắn với nhiệm vụ quản lý, điều hành và các hoạt động của nhà trường.

Bám sát triển khai chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhà trường ban hành Quyết định thành lập ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; định kỳ có báo cáo công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gửi cơ quan quản lý các cấp đảm bảo thời gian quy định⁶.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường đã quan tâm thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; các văn bản chỉ đạo của cấp trên; các quy định về đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Hình thức tuyên truyền được triển khai đa dạng, thông qua các cuộc họp hội đồng sư phạm, sinh hoạt chuyên môn, hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động, nhóm zalo và các buổi sinh hoạt tập thể khác.

Qua công tác tuyên truyền, nhận thức và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được nâng lên; góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, minh bạch.

**- Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị
+ Việc công khai, minh bạch ngân sách và quản lý tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác**

Trong giai đoạn 2023–2025, nhà trường đã thực hiện công khai, minh bạch ngân sách và quản lý tài sản công theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên.

Các nội dung công khai bao gồm: dự toán ngân sách được giao; tình hình thực hiện thu, chi ngân sách; quyết toán ngân sách hằng năm; việc quản lý, sử dụng tài sản công; các khoản kinh phí huy động từ nguồn hợp pháp khác.

Hình thức công khai được thực hiện theo quy định như: niêm yết tại nhà trường, thông báo trong các cuộc họp hội đồng sư phạm, hội nghị cán bộ, viên chức, người

⁶) - **Kế hoạch phòng chống tham nhũng:** 125/KH – THNT, ngày 05/09/2022 KH thực hiện công khai HĐ trường năm 2022-2023; Số 01/KH – THNT, ngày 03/1/2024 KH PCTN lãng phí năm 2024; Số 03/KH-THNT, ngày 03/01/2025 KH PCTN lãng phí, tiêu cực năm 2025; Số 03/KH-THNT ngày 01/01/2026 Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực Năm 2026.

- **Quyết định thành lập Ban chỉ đạo:** Số 124/QĐ – THNT, ngày 5/9/2023 thành lập BCD phòng chống tham nhũng lãng phí năm 2023; Số 01/QĐ – THNT, ngày 03/01/2024 thành lập BCD phòng chống tham nhũng lãng phí năm 2024; Số 01/QĐ – THNT, ngày 03/01/2025 thành lập BCD phòng chống tham nhũng lãng phí năm 2025; Số 04/QĐ-THNT, ngày 01/01/2026 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực năm 2026.

- **Báo cáo công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:** Số 65/BC- THNT, ngày 24/12/2023 Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2023; Số 76/BC- THNT, ngày 25/12/2024 Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2024; Số 46/BC – THNT, ngày 24/12/2025 Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025.

lao động và các cuộc họp phụ huynh học sinh, bảng tin, trang Website của trường <https://thnamthanh.muongthanh.edu.vn/>

Việc công khai được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng nội dung; bảo đảm đề cán bộ, giáo viên, nhân viên và các đối tượng liên quan biết, giám sát theo quy định. Hàng năm nhà trường đều ban hành đầy đủ các văn bản: Kế hoạch công khai, Quyết định ban hành Quy chế công khai, Quyết định Ban chỉ đạo công khai, Báo cáo công khai⁷

+ Công tác quy hoạch, bổ nhiệm; chính sách tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng hạng, xếp hạng viên chức hằng năm

Công tác quy hoạch cán bộ quản lý được thực hiện trên cơ sở đánh giá đội ngũ, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; quy trình xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch được thực hiện dân chủ, công khai trong đơn vị và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý được thực hiện đúng quy trình, thẩm quyền, bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo quy định hiện hành.

Chính sách tiền lương và các chế độ phụ cấp đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định của Nhà nước. Việc nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn được thực hiện đúng tiêu chuẩn, quy trình, bảo đảm công bằng, minh bạch.

Công tác nâng hạng chức danh nghề nghiệp, xếp hạng viên chức được triển khai theo kế hoạch của cơ quan quản lý cấp trên; nhà trường tạo điều kiện để viên chức tham gia các kỳ thi hoặc xét thăng hạng theo quy định, đồng thời thực hiện việc xếp lương, chuyển xếp lương sau khi nâng hạng đúng quy định.

⁷) - **Kế hoạch công khai:** Số 279a/KH-THNT, ngày 01/9/2022 thực hiện Quy định công khai theo TT 09/2024/TT-BGDĐT Năm học 2022-2023; Số 129/KH-THNT, ngày 05/9/2023 thực hiện Quy định công khai theo TT 09/2024/TT-BGDĐT Năm học 2023-2024; Số 58/KH-THNT, ngày 03/8/2024 thực hiện Quy định công khai theo TT 09/2024/TT-BGDĐT Năm học 2024-2025; Số 14/KH-THNT, ngày 01/9/2025 thực hiện Quy định công khai theo TT 09/2024/TT-BGDĐT Năm học 2025-2026.

- **Quyết định ban hành Quy chế công khai:** Số 57/QĐ-THNT ngày 02/8/2024 ban hành Quy chế công khai trong nhà trường theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo Dục và Đào tạo Năm học 2024 – 2025; Số 55/QĐ-THNT, ngày 03/9/2025 Về việc ban hành Quy chế công khai trong nhà trường theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo Dục và Đào tạo Năm học 2025 – 2026.

- **Quyết định BCD công khai:** Số 279/QĐ – THNT, ngày 01/09/2022 thành lập BCD thực hiện công khai trường học năm học 2022-2023; Số 128/QĐ-THNT, ngày 05/09/2023 thành lập BCD thực hiện công khai trường học năm học 2023-2024; Số 56/QĐ-THNT ngày 02/8/2024 thành lập BCD thực hiện Quy định về công khai trong nhà trường theo TT 09/2024/TT-BGDĐT Năm học 2024-2025; Số 50/QĐ-THNT ngày 01/9/2025 thành lập BCD thực hiện Quy định về công khai trong nhà trường theo TT 09/2024/TT-BGDĐT Năm học 2025-2026.

- **Báo cáo công khai:** Số 48/BC-THNT, ngày 26/12/2024 về việc Báo cáo Công tác công khai thường niên năm 2024; Số 54/BC-THNT, ngày 22/12/2025 về việc Báo cáo Công tác công khai năm 2025.

Việc thực hiện chế độ tiền thưởng và các hình thức khen thưởng khác gắn với kết quả đánh giá, xếp loại viên chức hằng năm, bảo đảm công khai, minh bạch và đúng quy định.

Công tác quy hoạch, bổ nhiệm và thực hiện các chế độ về tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng hạng, xếp hạng viên chức tại đơn vị được triển khai nghiêm túc, đúng quy định, bảo đảm quyền lợi và tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Việc xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trong giai đoạn 2023–2025, nhà trường đã thực hiện việc xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên.

Các nội dung được xây dựng và triển khai thực hiện bao gồm: định mức chi tiêu, chế độ công tác phí, chế độ hội họp, quản lý và sử dụng tài sản công, tiêu chuẩn trang bị làm việc, các chế độ đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và các quy định liên quan khác trong hoạt động của nhà trường. Các nội dung này được cụ thể hóa trong các văn bản nội bộ như quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công.

Việc tổ chức thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ được triển khai nghiêm túc, đồng bộ; đồng thời được công khai thông qua các hình thức như hội nghị cán bộ, viên chức; niêm yết tại bảng thông báo; thông báo trong các cuộc họp hội đồng và các hình thức phù hợp khác theo quy định, bảo đảm để cán bộ, giáo viên, nhân viên biết và giám sát.

- Việc thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra

+ Tổng số cuộc thanh tra, kiểm toán do các cơ quan có thẩm quyền tiến hành trong giai đoạn 2023–2025; số cuộc thanh tra có kiến nghị xử lý

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường không có cuộc thanh tra, kiểm toán nào do các cơ quan có thẩm quyền tiến hành liên quan đến các nội dung thuộc phạm vi báo cáo. Do đó, không phát sinh các kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm toán tại đơn vị trong giai đoạn nêu trên.

+ Tổng số sai phạm kinh tế được phát hiện qua thanh tra, kiểm toán; số tiền phải thu hồi nộp ngân sách nhà nước; các hình thức xử lý khác; số trường hợp đã thực hiện theo kiến nghị xử lý; số còn tồn đọng (nêu nguyên nhân, lý do)

Trong giai đoạn 2023–2025 nhà trường không có cuộc thanh tra, kiểm toán nào được thực hiện liên quan đến các nội dung thuộc phạm vi báo cáo. Do đó, không phát sinh sai phạm kinh tế; không có số tiền phải thu hồi nộp ngân sách nhà nước; không có các hình thức xử lý khác và không có nội dung tồn đọng cần giải quyết.

+ Tổng số tập thể, cá nhân liên quan đến việc xử lý trách nhiệm; số đã xử lý và số chưa xử lý (nêu rõ nguyên nhân, lý do)

Trong giai đoạn báo cáo, không có tập thể, cá nhân nào vi phạm phải xử lý trách nhiệm liên quan đến các nội dung nêu trên; do đó không phát sinh trường hợp đã xử lý hoặc chưa xử lý.

Tài liệu các nội dung báo cáo được cung cấp kèm theo (truy cập qua mã QR).

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA ĐƠN VỊ

1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

Quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các hạng mục phụ trợ nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng dạy học.

Chỉ đạo các sở, ngành liên quan tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2. Đối với Thanh tra tỉnh

Nhà trường mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực giáo dục.

Tạo điều kiện cho nhà trường được trao đổi, giải trình và khắc phục tồn tại kịp thời trong quá trình thanh tra, nhằm giúp công tác quản lý tài chính ngày càng hoàn thiện hơn.

Trên đây là báo cáo tình hình kết quả thực hiện công tác thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn tại trường Tiểu học Nam Thanh thuộc UBND phường Mường Thanh, giai đoạn 2023-2025./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh ĐB (b/c);
- Lưu VT, KT.



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Bích Huệ

Phụ biểu 01

BIỂU TỔNG HỢP CÁC NGUỒN KINH PHÍ*(Kèm theo Báo cáo số 86/BC-THNT ngày 31/3/2026 của trường Tiểu học Nam Thanh)*

Số TT	Nội dung	Tổng cộng	KP tự chủ	KP không tự chủ
I	Năm 2023			
1	Kinh phí năm trước chuyển sang	5,000,000		5,000,000
2	Kinh phí giao trong năm	8,329,534,152	7,128,752,000	1,200,782,152
3	Kinh phí được sử dụng	8,329,534,152	7,128,752,000	1,200,782,152
4	Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	8,334,534,152	7,128,752,000	1,205,782,152
5	Kinh phí giảm trong năm	-		-
6	Kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau	-		
II	Năm 2024			
1	Kinh phí năm trước chuyển sang			
2	Kinh phí giao trong năm	9,796,513,035	9,234,763,035	561,750,000
3	Kinh phí được sử dụng	9,796,513,035	9,234,763,035	561,750,000
4	Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	9,791,513,035	9,229,763,035	561,750,000
5	Kinh phí giảm trong năm	5,000,000	5,000,000	-
6	Kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau		-	-
II	Năm 2025			
1	Kinh phí năm trước chuyển sang			
2	Kinh phí giao trong năm	12,970,471,812	10,596,744,364	2,373,727,448
3	Kinh phí được sử dụng	12,970,471,812	10,596,744,364	2,373,727,448
4	Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	12,598,849,556	10,559,944,364	2,038,905,192
5	Kinh phí giảm trong năm	3,122,256		3,122,256
6	Kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau	368,500,000	36,800,000	331,700,000

Phụ biểu 02

**BIỂU TỔNG HỢP CÁC NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ
GIÁO VIÊN, HỌC SINH**

(Kèm theo Báo cáo số 86/BC-THNT ngày 31/3/2026 của trường Tiểu học Nam Thanh)

STT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
I	Kinh phí thực hiện chế độ đối với giáo viên			
1	Chế độ đối với giáo viên dạy lớp ghép, tăng cường tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số	0	0	
1.1	Kinh phí được giao			8,640,000
1.2	Kinh phí đã sử dụng			8,640,000
1.3	Kinh phí chưa sử dụng			
1.4	Số giáo viên được hưởng chế độ			4
2	Chế độ giáo viên dạy người khuyết tật (Theo Nghị định 28/2012/NĐ-CP) - kỳ I năm học 24-25 (T9-12/2024)	0	0	
2.1	Kinh phí được giao		58,667,336	226,188,460
2.2	Kinh phí đã sử dụng		58,667,336	138,088,460
2.3	Kinh phí chưa sử dụng		-	88,100,000
2.4	Số giáo viên được hưởng chế độ		14	19
II	Kinh phí thực hiện chế độ đối với học sinh			
1	Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập (Theo ND số 81/2021/NĐ-CP)			
1.1	Kinh phí được giao	16,200,000	30,750,000	55,250,000
1.2	Kinh phí đã sử dụng	16,200,000	30,750,000	31,650,000
1.3	Kinh phí chưa sử dụng			23,600,000
1.4	Số học sinh được hưởng chế độ	12	47	45
2	Kinh phí thực hiện chế độ HS bán trú, hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ 3 đến 5 tuổi	0	0	
2.1	Kinh phí được giao			
2.2	Kinh phí đã sử dụng			
2.3	Kinh phí chưa sử dụng			
2.4	Số học sinh được hưởng chế độ			

Phụ biểu 03

BIỂU TỔNG HỢP CÁC NGUỒN THU*(Kèm theo Báo cáo số 86/BC-THNT ngày 31/3/2026 của trường Tiểu học Nam Thanh)*

STT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Thu học phí			
1.1	Doanh thu			
1.2	Chi phí			
2	Thu dịch vụ ăn bán trú	0	0	
2.1	Doanh thu	1,333,130,000	1,292,120,000	1,743,575,000
2.2	Chi phí	1,333,130,000	1,292,120,000	1,743,575,000
2.3	Thặng dư, thâm hụt	-	-	-
3	Các nguồn thu khác			
3.1	Thỏa thuận			
1	Doanh thu	118,720,000	116,000,000	69,450,000
2	Chi phí	118,720,000	116,000,000	69,450,000
3	Thặng dư, thâm hụt	0	0	-
3.2	Vận động tài trợ			
1	Doanh thu	217,420,000	211,100,000	202,770,000
2	Chi phí	217,420,000	211,100,000	202,770,000
3	Thặng dư, thâm hụt	-	0	-
3.3	Dậy thêm học thêm			
1	Doanh thu			
2	Chi phí			
3	Thặng dư, thâm hụt	-	-	-